

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2023/HNGĐ-ST

Ngày 05 tháng 9 năm 2023

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Anh Minh

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.
Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 405/2023/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 232/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị Trần Thúy D; sinh năm 2001 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Nhà Phấn G, xã Phú H, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau;

** Bị đơn:* Anh Trần Hoàng H; sinh năm 2000 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Cái S, xã Hòa T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Chị Trần Thúy D trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Trần Thúy D sống chung với anh Trần Hoàng H có đăng ký kết hôn ngày 28/02/2020, tại Ủy ban nhân dân xã Hòa T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm, mâu thuẫn kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành, hiện tại vợ, chồng không sống chung từ ngày 07/3/2023 cho đến nay. Nay chị D xin ly hôn với anh Trần Hoàng H.

- Về con chung: Có 01 người con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 12/01/2021; khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi con, yêu cầu anh H cấp dưỡng mỗi tháng 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa chị D không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng đối với anh Trần Hoàng H.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị D khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

** Anh Trần Hoàng H:*

Đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Trần Hoàng H không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Tòa án căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Chị Trần Thúy D và anh Trần Hoàng H có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị D tại phiên tòa do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh H. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị D, thì chị cũng không về chung sống với anh H, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, anh H không đến Tòa án trình bày ý kiến về việc ly hôn của chị D cho thấy anh H không có thiện chí hàn gắn vợ, chồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Trần Thúy D về việc xin ly hôn với anh Trần Hoàng H.

[4] Về con chung: Có 01 người con chung tên Trần Minh K, sinh ngày 12/01/2021; khi ly hôn chị D yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Do cháu đang sống cùng với chị D, hiện cháu còn nhỏ nên tiếp tục giao cháu cho chị D nuôi, không cấp dưỡng là phù hợp.

[5] Về tài sản chung: Không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về nợ: Không có.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thúy D về việc xin ly hôn với anh Trần Hoàng H.

- Về con chung: Giao cháu tên Trần Minh K, sinh ngày 12/01/2021 cho chị Trần Thúy D nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh H không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Trần Thúy D phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 23/6/2023, chị D đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0002318 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Trần Thúy D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ;
- UBND xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu Toà án Tp Cà Mau.

Nguyễn Thị Thắm

